Thứ Năm, Ngày 24 Tháng 4 Năm 2025

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Nhóm VIN trở lại đường đua

▶ Với sự hồi phục tích cực từ các cổ phiếu họ Vin Group và nhóm Bất động sản, đà tăng điểm của thị trường tiếp tục được duy trì trong phiên giao dịch ngày thứ Năm và chỉ số đang vận động tiệm cận mốc MA20. Thanh khoản vẫn duy trì ở nền thấp và khối ngoại đã quay trở lại mua ròng với giá trị tương đối tích cực.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 12.35 điểm (+1.02%), đạt 1,223.35 điểm; HNX-Index giảm 0.38 điểm (-0.18%), đạt 211.07 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 19.41 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng hơn 913 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại mua ròng gần 580 tỷ đồng trên HOSE, tập trung nhiều nhất ở HPG, MWG và VHM. Ngược lại, chiều bán ròng tiêu biểu có GEX, SHB và VIC.

▶ VIC (+7.00%), VHM (+4.62%), HDB (+4.42%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất để nâng đỡ thị trường. Ở chiều ngược lại, TCB (-1.35%), ACB (-1.83%), MBB (-0.64%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Vận tải, Dịch vụ viễn thông và Bất động sản là ba nhóm ngành gây ảnh hưởng tích cực nhất đến chỉ số. Các cổ phiếu tiêu biểu là GMD, VGI và VIC.

▶ **Góc nhìn kỹ thuật:** Thị trường tiếp tục cho thấy một phiên hồi phục và đóng cửa trên vùng 1,200. Thanh khoản giảm cho thấy thị trường tiếp diễn phục hồi với trạng thái cân bằng tích cực. Trong kịch bản thị trường cân bằng thành công, vùng 1,140 có thể coi là vùng đáy mới của chỉ số. Vùng hỗ trợ ngắn hạn của chỉ số là 1,170 – 1,180 và vùng kháng cự gần nhất là 1,270.

Chiến lược: Trong bối cảnh vĩ mô còn nhiều biến động, nhà đầu tư không nên mua bắt đáy khi lượng hàng bắt đáy từ các phiên trước có thể sẽ về tạo ra lực bán mạnh. Cần chờ đợi thị trường xây dựng nền giá ổn định trước khi giải ngân vị thế mua.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,223	1.0	-8.0	1.5	13.5	1.6	5,066,438
VN30 Index	1,312	0.7	-5.7	6.5	10.6	1.5	3,586,204
VN Midcap	1,751	1.0	-10.9	-3.5	16.1	1.3	892,963
VN Smallcap	1,327	1.1	-9.3	-4.9	16.3	0.9	245,823
HNX Index	211	-0.2	-14.2	-7.4	20.1	1.1	293,456
UpCom	92	0.4	-7.4	3.9	13.4	1.8	1,353,472

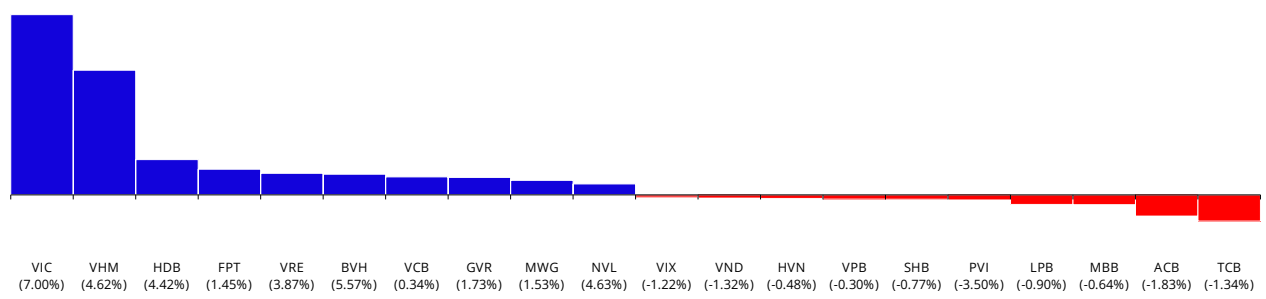
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	1.1	-1.8	-4.2	1.1	25.7	3.3	124,576
Bảo hiểm	4.2	-9.4	-7.9	14.9	14.2	1.5	47,093
Bất động sản	4.1	1.4	20.8	16.9	16.5	1.3	826,006
CNTT	1.4	-12.1	-26.1	4.4	21.1	4.4	179,233
Dầu khí	0.8	-18.7	-14.4	-14.0	18.2	2.0	52,650
Dịch vụ tài chính	0.7	-13.7	-5.0	-5.2	17.3	1.3	183,461
Tiện ích	0.1	-9.9	-9.4	-10.0	17.5	1.7	262,320
Du lịch và Giải trí	-0.3	-2.6	-4.3	17.3	12.5	9.6	124,464
Hàng & DV CN	1.0	-4.2	-1.1	4.3	13.0	1.5	144,125
Hàng CN & Gia dụng	2.7	-17.7	-23.9	-19.2	11.1	1.4	47,078
Hóa chất	1.2	-23.9	-19.4	-15.4	17.1	1.6	186,541
Ngân hàng	-0.1	-8.6	-1.7	4.9	8.6	1.4	2,085,064
Ô tô và phụ tùng	1.4	-4.0	-4.0	-8.7	18.0	1.1	14,010
Tài nguyên Cơ bản	0.2	-8.1	-8.3	-5.5	15.3	1.3	203,273
Th.phẩm & Đồ uống	0.6	-5.8	-8.0	-4.4	18.4	2.3	399,686
Truyền thông	-0.8	-20.4	-11.2	58.6	16.9	1.3	2,613
Xây dựng và Vật liệu	1.0	-9.9	-4.9	-1.9	15.8	1.3	121,377
Y tế	0.7	-4.7	-8.6	0.6	17.0	2.0	37,025

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	99	-0.5	0.0	-4.7	-7.5	-8.4	-6.2
USD/JPY	143	-0.6	0.1	-5.4	-8.6	-9.3	-8.2
USD/CNY	7	0.1	-0.1	0.5	0.7	-0.1	0.7
KRW/USD	1,436	0.6	1.4	-2.3	0.4	-2.5	4.8
EUR/USD	1	-0.6	-0.1	-5.1	-7.8	-9.0	-6.0
USD/VND	26,037	0.2	0.6	1.5	3.8	2.2	2.4
Dầu Thô	63	0.6	0.3	-9.3	-16.1	-12.6	-24.3
Xăng	237	13.8	16.0	7.4	15.7	18.4	-13.3
Khí đốt	3	-1.8	-8.6	-24.2	-26.3	-18.3	79.6
Than	94	-0.2	-1.9	-3.4	-19.6	-25.2	-27.8
Vàng	3,331	1.3	0.1	10.6	20.2	26.9	43.8
Thép cuộn	3,302	0.4	0.6	-2.9	-4.4	-4.9	-13.7

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Nhi Nguyen
☎ (84-28) 6299 - 8000
✉ nhi.ntt@shinhan.com

[Analyst]
Ngoc Le
☎ (84-28) 6299 - 8017
✉ ngoc.lh@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1. VTP – Viễn thông: Trong năm 2025, Viettel Post sẽ mở rộng hoạt động kinh doanh tại Lào, Campuchia, Trung Quốc và Thái Lan đồng thời xây dựng mạng lưới logistics xuyên biên giới kết nối ASEAN với Trung Quốc.

2. VCR – Bất động sản: Vinaconex ITC muốn vay Vinaconex 300 tỷ đồng để bổ sung nguồn vốn phục vụ các hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, thời hạn vay 12 tháng kể từ ngày giải ngân.

3. BAF – Thực phẩm: Chủ tịch BAF xin lỗi cổ đông vì không chia cổ tức bằng tiền mặt cho đến hết 2026 do công ty dồn nguồn tiền để phát triển kinh doanh, thực hiện cam kết với các quỹ đầu tư nước ngoài, các nhà đầu tư chiến lược.

4. LHG – Khu công nghiệp: Theo báo cáo, trong quý 1/2025, Long Hậu ghi nhận doanh thu thuần đạt gần 234 tỷ đồng, tăng gấp 3 lần so với cùng kỳ năm trước. Lãi sau thuế đạt hơn 110 tỷ đồng, tăng trưởng mạnh mẽ tới 3.5 lần so với quý 1/2024.

5. VSC – Cảng biển: Theo báo cáo, trong hai phiên giao dịch ngày 18/04 và 22/04/2025, Viconship đã thực hiện mua vào gần 1.8 triệu cổ phiếu HAH. Sau các giao dịch này, tỷ lệ sở hữu trực tiếp của VSC tại HAH đã tăng từ 4.032% lên gần 5.4%.

6. MBB – Ngân hàng: Ban lãnh đạo MB đề xuất mua lại tối đa 100 triệu cổ phiếu nhằm bảo vệ lợi ích của cổ đông và giá trị doanh nghiệp trước những biến động của thị trường chứng khoán.

7. CTS – Chứng khoán: Ngày 24/4/2025, tại Đại hội đồng cổ đông thường niên, CTS đã kiện toàn nhân sự Hội đồng quản trị với sự tham gia của hai gương mặt mới, kỳ vọng tạo động lực phát triển bứt tốc trong giai đoạn mới.

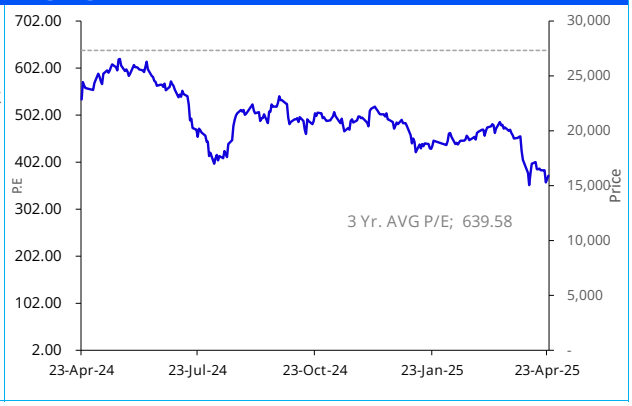
8. TCO – Bất động sản: Công ty Cổ phần tư vấn và kinh doanh Bất động sản TCO liên tiếp huy động thành công hàng nghìn tỷ đồng bằng trái phiếu, nâng tổng dư nợ trái phiếu lên 5,500 tỷ đồng.

9. BOS – Chứng khoán: Chứng khoán BOS vừa có quyết định bổ nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc với ông Trịnh Thành Long kể từ ngày 22/4 thay thế cho người tiền nhiệm là ông Nguyễn Thành Lê.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP Phát triển Bất động sản Phát Đạt - PDR

PDR – Bất động sản: Phát Đạt cho biết doanh thu quý 1 tăng mạnh gấp 2.7 lần cùng kỳ đạt 438 tỷ đồng, phần lớn nhờ doanh thu chuyển nhượng bất động sản dự án Bắc Hà Thanh. Trong đó biên lợi nhuận dự án là điểm sáng, lên đến 24%.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	4/23/2025	4/24/2025	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Bảo hiểm	56.6	27	77	49	
2	Công nghệ Thông tin	12.5	658	906	806	
3	Hàng cá nhân & Gia dụng	1.8	169	203	199	
4	Ô tô và phụ tùng	0.2	102	118	118	
5	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-0.9	864	1,388	1,400	
6	Y tế	-4.0	37	37	38	
7	Bất động sản	-9.9	4,297	3,568	3,958	
8	Hóa chất	-12.3	656	562	641	
9	Bán lẻ	-12.6	644	556	637	
10	Thực phẩm và đồ uống	-16.5	1,375	1,090	1,306	
11	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-16.9	160	177	214	
12	Dầu khí	-19.4	190	237	293	
13	Xây dựng và Vật liệu	-23.1	930	867	1,127	
14	Tài nguyên Cơ bản	-27.9	870	663	919	
15	Ngân hàng	-33.2	4,660	3,881	5,813	
16	Dịch vụ tài chính	-36.5	1,502	2,016	3,175	
17	Truyền thông	-42.3	39	25	43	

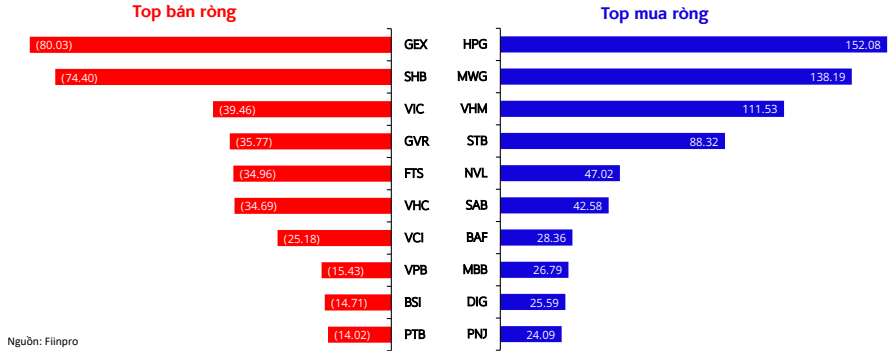
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
NVL	Novaland	Bất động sản	11,300	4.6	20.7	10.2	131	355.6	
VRE	Vincom Retail	Bất động sản	22,800	3.9	11.8	32.9	105	369.9	
SHB	SHB	Ngân hàng	12,900	-0.8	7.1	39.7	16	1,112.5	
VIC	VinGroup	Bất động sản	62,700	7.0	-11.7	54.6	35	531.0	
VHM	Vinhomes	Bất động sản	61,200	4.6	7.7	53.0	17	755.3	
HDB	HDBank	Ngân hàng	21,250	4.4	2.7	-16.7	50	280.2	
DPG	Tập đoàn Đạt Phương	Xây dựng và Vật liệu	49,300	-2.6	0.6	7.2	14	34.7	
DBC	Tập đoàn DABACO	Thực phẩm và đồ uống	27,950	-0.7	6.7	0.7	(0)	181.6	
ACB	ACB	Ngân hàng	24,150	-1.8	-0.6	-6.4	(1)	157.2	
HVN	Vietnam Airlines	Du lịch và Giải trí	31,250	-0.5	-4.7	9.1	(9)	44.4	
HCM	Chứng khoán HSC	Dịch vụ tài chính	24,800	-0.2	-4.4	-14.2	(8)	235.3	
PDR	BĐS Phát Đạt	Bất động sản	15,900	1.9	-3.9	-23.2	(23)	117.5	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	25,750	-1.3	-1.0	4.5	(14)	230.5	
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	33,000	-0.9	-1.8	5.6	(36)	71.0	
VIB	VIBBank	Ngân hàng	17,650	0.0	-1.9	-6.9	(66)	41.9	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
DPG	Tập đoàn Đạt Phương	Xây dựng và Vật liệu	49,300.0	-2.6	0.6	7.2	4.3	50.90	
HVN	Vietnam Airlines	Du lịch và Giải trí	31,250.0	-0.5	-4.7	9.1	4.9	29.95	
HVH	Đầu tư và Công nghệ HVC	Xây dựng và Vật liệu	13,850.0	-2.8	-10.1	42.3	8.4	10.20	
TTA	XD và PT Trường Thành	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	9,810.0	1.0	-0.9	-21.5	1.0	12.90	
TLD	ĐT XD và PT Đô thị Thăng Long	Bất động sản	6,130.0	0.5	1.3	3.4	-0.9	6.16	
PDR	BĐS Phát Đạt	Bất động sản	15,900.0	1.9	-3.9	-23.2	-1.9	20.00	
VIB	VIBBank	Ngân hàng	17,650.0	0.0	-1.9	-10.4	-2.1	19.95	
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	33,000.0	-0.9	-1.8	5.6	-2.8	34.15	
DBD	Dược - TB Y tế Bình Định	Y tế	47,900.0	0.0	-2.5	-16.8	-3.3	55.80	
IMP	IMEXPHARM	Y tế	43,600.0	1.6	1.3	-7.2	-4.4	48.00	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
4/24/2025	2,430.5	1,852.3	578.2
4/23/2025	2,109.6	2,201.5	-91.8
4/22/2025	3,866.8	3,348.4	518.4
4/21/2025	1,783.9	1,615.0	168.9
4/18/2025	2,228.8	2,220.0	8.8
4/17/2025	2,839.4	7,481.0	-4,641.6
4/16/2025	2,200.4	2,476.1	-275.7
4/15/2025	3,173.1	2,959.0	214.2
4/14/2025	3,412.7	3,525.9	-113.2
4/11/2025	5,520.4	4,540.3	980.1
4/10/2025	552.4	1,407.8	-855.4
4/9/2025	4,745.5	4,474.3	271.2
4/8/2025	2,616.3	4,343.5	-1,727.2
4/4/2025	4,340.8	7,103.0	-2,762.2
4/3/2025	2,048.8	5,737.9	-3,689.1
4/2/2025	1,966.3	2,675.9	-709.6

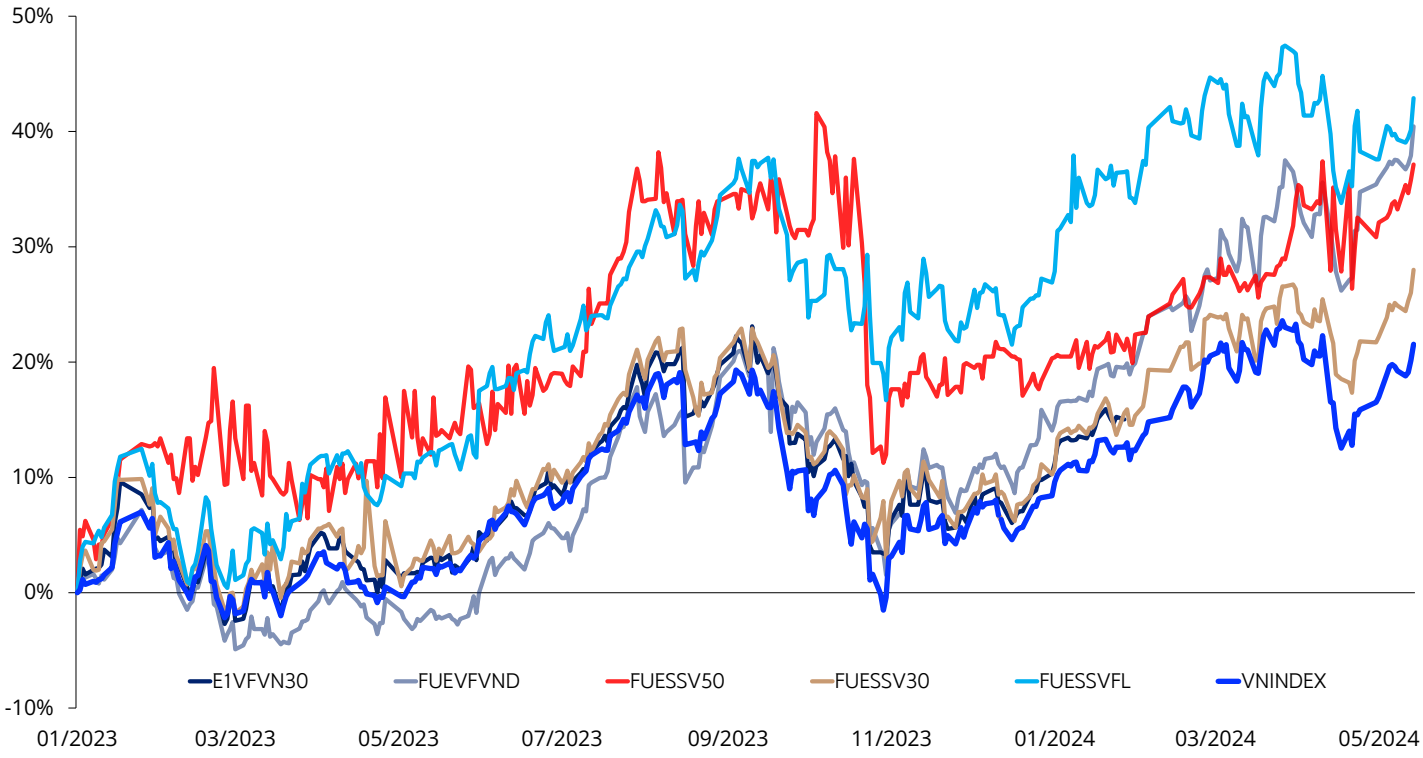
Shinhan Securities

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	22,650	0.2%	-6.6%	-3.5%	177,100	4.0	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	19,210	0.0%	-7.6%	-4.4%	2,600	0.1	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	21,770	1.2%	-7.4%	-1.5%	332,600	7.0	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	28,730	1.4%	-11.7%	-14.3%	148,400	4.3	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	17,100	0.4%	-7.5%	-4.6%	16,800	0.3	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	16,150	0.8%	-6.2%	-3.3%	6,100	0.1	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	15,740	0.3%	-5.9%	-3.3%	7,700	0.1	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	9,500	0.0%	-2.1%	11.8%	400	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	8,730	0.3%	-5.1%	-2.7%	700	0.0	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	10,650	-1.8%	-12.7%	-11.3%	8,400	0.1	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	12,800	0.0%	-8.1%	-2.3%	2,100	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	12,360	1.3%	-10.1%	-12.7%	100	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	11,350	3.0%	1.1%	-4.0%	2,000	0.0	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	10,870	n.a	-11.0%	-13.5%	1,100	0.0	
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	n.a	n.a	0	n.a	
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	9,000	0.0%	-10.0%	-6.3%	100	0.0	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	206.9	(409,926)	(1,033,136)	6.5	16.5	1.0	1.91	1.6	10.3	60.6
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	4.5	-	-	4.9	23.8	0.8	1.81	1.6	12.2	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	16.2	2,210	(39,100)	6.9	21.4	1.0	2.38	1.3	8.0	82.8
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	377.2	(606,288)	(1,101,444)	-4.2	19.3	0.9	2.13	1.8	11.4	80.9
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.013	-	-	4.6	16.2	0.9	1.62	1.6	11.3	45.8
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	5.7	(17,010)	(17,010)	7.0	19.5	0.8	1.90	1.6	9.7	61.5
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	29.3	7,849	28,701	7.8	18.1	1.0	2.19	1.4	9.0	62.8
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.9	-	-	21.0	52.0	0.9	1.72	1.5	11.4	47.8
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	69.4	43,621	79,534	7.8	20.3	0.9	1.88	1.7	10.6	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	11.6	(11,758)	(23,811)	-5.7	20.3	0.9	1.39	1.4	14.9	38.8
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	10.9	(32,800)	(32,800)	9.9	24.9	0.9	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	10.6	(19,486)	(26,355)	-2.7	21.8	1.0	2.53	1.5	9.5	81.6
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	-	-	-7.6	26.6	0.3	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	3.3	n.a	n.a	-3.1	n.a	1.0	2.09	1.8	11.6	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	8/11/2023	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Shinhan Securities